

Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh G**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 6, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung Học**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 6, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh G và anh Nguyễn Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Minh G và anh Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Minh G và anh Nguyễn Trung H đều xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Xuân T, sinh ngày 27/8/2000 và Nguyễn Xuân H, sinh ngày 03/02/2013. Cháu H đang sống cùng vợ chồng, cháu T đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Khi ly hôn hai bên thống nhất: Giao cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 03/02/2013. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi cháu H cùng chị G. Hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Minh G và anh Nguyễn Trung H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp:** Chị Nguyễn Thị Minh G và anh Nguyễn Trung H đều thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Minh G nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị G đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2020/0003652 ngày 30/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho Chị Nguyễn Thị Minh G.150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã Chính Công;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh

